| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 363/2018/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 473/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990.

ĐKHKTT và nơi ở: P202, B3D N, tổ 48, phường T, quận C, Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Văn Kiên,** sinh năm 1987.

ĐKHKTT và nơi ở: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 9 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về tình cảm:*** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang vào ngày 09 tháng 12 năm 2011. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong cách sống, tính cách trái ngược, đã sống ly thân nhau. Nay chị T và anh K xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- ***Về con chung***: Chị T và anh K xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Thái Bảo C (nữ) sinh ngày 29/5/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh K đến khi chị T có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Chị T và anh K tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ***: Chị T và anh K xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về lệ phí***: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 6274 ngày 07/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND xã M, H.L, T.Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***Lê Thị Ngọc Hà***